

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Bản án số: 215 /2017/HS-ST

Ngày: 07 – 11 – 2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Mai

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Dũng

Ông Đặng Ngọc Thương

- Thư ký phiên toà : Bà Bùi Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 202/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Trần Tấn T**, sinh ngày 16/7/1995 tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; HKTT: số nhà 1515/1A đường A, phường 12, TP V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; chỗ ở trước khi bị bắt: 1509 đường A, phường 12, TP V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; cha: Trần Văn Ph, sinh năm: 1962; mẹ: Trần Thị H, sinh năm: 1962.

Tiền án; tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 19/11/2010, TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt: 8 năm tù về tội “Giết người”

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 8 năm 2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP Vũng Tàu. (bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm: 1986 (có mặt)

Địa chỉ: số nhà 1515/1A đường A, phường 12, TP V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09^h00' ngày 01/8/2017, con nghiện tên Vũ Thanh B gọi đến điện thoại di động số: 01658511257 gặp Trần Tấn T, hỏi mua 200.000đ ma túy tổng hợp (MTTH tên gọi khác: hàng đá). T đồng ý bán và hẹn địa điểm thực hiện việc mua bán tại nhà số 1509 đường A, phường 12, TP V. B đến điểm hẹn gặp và đưa 200.000đ cho T, T bán 01 gói MTTH cho B, thì bị Phòng phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng- tỉnh BR- VT (P.PCMT&TP- BĐBP- tỉnh BR- VT) kết hợp với Đồn Biên phòng Chí Linh- BĐBP- tỉnh BR- VT (Đồn BP Chí Linh- BĐBP- tỉnh BR- VT) bắt quả tang lúc 09^h20' cùng ngày. Cơ quan chức năng thu giữ tang, tài vật của T gồm: 06 gói bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (thu trên bàn vi tính của T, T khai là MTTH); 1.900.000đ (trong đó có 200.000đ là tiền vừa nhận của con nghiện); 01 điện thoại di động, hiệu Samsung, kèm sim số: 01658511257; thu của con nghiện tên B: 01 gói bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (cả hai cùng khai là MTTH, T vừa bán cho B).

Quá trình điều tra, T khai nhận: T không sử dụng ma túy. Từ tháng 5/2010 đến tháng 9/2013, T chấp hành án tại Trại Giam Z30D Hàm Tân tỉnh Bình Thuận, về tội: “Giết người”. Sau khi ra tù, T phụ giúp bán hàng cùng gia đình tại nhà số 1509 đường A, phường 12, TP V. Một năm nay, T quen biết và uống cà phê chung với một thanh niên tên L không rõ lai lịch ở đường V, phường 12, TP V. Khoảng 07^h sáng ngày 01/8/2017, L giao 07 gói MTTH cho T và bảo bán với giá: 200.000đ/1 gói. Mỗi gói MTTH bán được, L sẽ cho T 50.000đ. Đây là lần đầu, T bán ma túy cho B thì bị bắt quả tang.

Lời khai của T phù hợp chứng cứ thu thập được, phù hợp lời khai của con nghiện tên Vũ Thanh B. B khai: Thỉnh thoảng, B có đến quán của T chơi và uống nước, B có xin số điện thoại của T. Mới đây, B nghe một con nghiện nói T có bán MTTH loại hàng đá, nên B gọi hỏi mua 01 gói với giá 200.000đ thì bị bắt như trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Các vấn đề khác:

Bản kết luận giám định số: 194/GĐ-PC54 ngày 31 tháng 8 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

1. Chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 01), có hình dấu của Bộ CH- BĐBP, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Tuấn, Thượng tá Lê Hồng Sơn, Trần Tấn T, Nguyễn Thanh Lâm, Vũ Thanh B, Nguyễn

Trường Thành, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,0779 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

2. Chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 06 (sáu) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 02), có hình dấu của Bộ CH- BDBP, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Tuấn, Thượng tá Lê Hồng Sơn, Trần Tấn T, Nguyễn Thanh Lâm, Nguyễn Trường Thành, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,7168 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về kết luận giám định.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù; đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung công 200.000đ; hoàn trả cho chị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung; hoàn trả cho bị cáo 1.700.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: “Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến của vụ án đã xảy ra, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được, lời khai của con nghiện và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Lúc 09^h20' ngày 01/8/2017, tại nhà số 1509 đường A, phường 12, TP V, Trần Tấn T bán 01 gói MTTH cho con nghiện tên Vũ Thanh B thì bị P.PCMT&TP- BDBP- tỉnh BR- VT kết hợp Đoàn BP Chí Linh- BDBP- tỉnh BR- VT bắt quả tang, tổng trọng lượng ma túy tổng hợp thu giữ của bị cáo là 0,7947 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến đời sống kinh tế trên địa bàn thành phố V, làm mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tạo điều kiện cho bọn mua bán ma túy hoạt động, do đó cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 19/11/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người”, vào thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 16 tuổi nên theo quy định tại khoản 6 Điều 69 BLHS năm 1999, không xác định bị cáo là tái phạm nguy hiểm; bị cáo đã bị xử phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu chí bản thân, làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường, bất chấp pháp luật của bị cáo nên khi lượng hình, HĐXX sẽ xem xét cân nhắc một mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS năm 2003

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;
- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 200.000đ là tiền mua bán ma túy;
- Hoàn trả cho bị cáo 1.700.000đ là tiền của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội;
- Hoàn trả cho chị Trần Thị Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen kèm sim

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Trần Tấn T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999

- Xử phạt bị cáo **Trần Tấn T 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **ngày 01 tháng 8 năm 2017**

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS;

- Tịch thu, tiêu hủy 02 gói niêm phong số 194/1 và 194/2GD – PC 54 ngày 31 tháng 8 năm 2017;

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 200.000đ (hai trăm ngàn đồng);

- Hoàn trả cho bị cáo 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Hoàn trả cho chị Trần Thị Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen kèm sim.

(Toàn bộ vật chứng hiện chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản số 12/BB.THA và Biên lai thu tiền số 0008358 cùng ngày 10/10/2017)

[4] Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS năm 2003 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/11/2017) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thị Mai